

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết “Bãi bỏ một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp Chuyên đề.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Thực hiện Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 10 năm 2022¹ và Thông báo số 08/TB-TTHĐND ngày 11 tháng 4 năm 2023², Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp Chuyên đề xem xét, ban hành Nghị quyết “Bãi bỏ một số điểm tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum” (Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND), cụ thể:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND quy định: “Kéo dài thời gian thực hiện đến khi có văn bản mới thay thế hoặc bãi bỏ đối với các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh”, trong đó có: Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020 (tại điểm b) và Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định một số nội dung và mức chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (tại điểm d).

Căn cứ điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định³: Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của Hội đồng nhân dân tỉnh không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

¹Về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại Kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

² Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đăng ký nội dung trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm vụ 2021-2026.

³ Đã được sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Theo quy định tại Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ⁴ và Công văn số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư⁵ không quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định ban hành Nghị quyết thông qua Đề án triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia.

Từ thực tế nêu trên, để đảm bảo xử lý hiệu lực thực hiện đối với các Nghị quyết quy định tại điểm b và điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “*Bãi bỏ một số điểm tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum*” (Nghị quyết).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Nhằm ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ hiệu lực thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Đảm bảo tính chặt chẽ và thống nhất, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ quy định tại Điều 111 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh⁶.

Căn cứ Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh⁷, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình, quy định pháp luật hiện hành; đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến các thành viên

⁴ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

⁵ về việc thực hiện một số quy định của Nghị định 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ

⁶ Về bãi bỏ một số điểm tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁷ Về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại Kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh⁸ theo quy định tại khoản 1 Điều 123, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm có 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Bãi bỏ một số điểm tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum:

1. Điểm b về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020.

2. Điểm d về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định một số nội dung và mức chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. **Dự kiến nguồn lực:** Nghị quyết chấm dứt hiệu lực thực hiện một số nội dung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; không phát sinh nguồn lực thực hiện.

2. **Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành:** Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các văn bản liên quan.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh (đ/b);
- Lưu: VT, KGVX._{NTMD}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc

⁸Thông báo số 40/TB-UBND ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh về kết quả phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 02 năm 2023.